

# BỘ 10 ĐỀ THI GIỮA HỌC KÌ 1 MÔN NGỮ VĂN 7 NĂM 2021-2022 CÓ HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

## 1. Đề cương ôn tập giữa HK1 môn Ngữ văn 7

### ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ 1

#### MÔN NGỮ VĂN 7

#### NĂM HỌC 2021-2022

### A. Khái quát nội dung ôn thi

#### I: Văn bản

Nắm được nội dung, ý nghĩa, bài học, các chi tiết đặc sắc và nghệ thuật nổi bật của các văn bản:

#### 1. Văn bản nhật dụng:

- Cổng trường mở ra
- Mẹ tôi
- Cuộc chia tay của những con búp bê

#### 2. Ca dao:

- Những câu hát về tình cảm gia đình.
- Những câu hát về tình yêu quê hương, đất nước, con người.

#### 3. Thơ Trung đại:

- Sông núi nước Nam - Lí Thường Kiệt
- Côn Sơn ca - Nguyễn Trãi
- Qua đèo Ngang - Bà Huyện Thanh Quan
- Bạn đến chơi nhà - Nguyễn Khuyến
- Bánh trôi nước - Hồ Xuân Hương

#### II: Tiếng Việt

Nhận diện và thực hành:

1. Từ ghép
2. Từ láy
3. Đại từ
4. Từ Hán Việt
5. Quan hệ từ
6. Chữa lỗi về quan hệ từ

### III: Tập làm văn

- Văn biểu cảm. Ví dụ: Loài cây em yêu thích, Loài vật em yêu thích,...

#### B. Đề cương chi tiết

##### I: Văn bản

- *Cổng trường mở ra* - Lí Lan:

+ Giá trị nội dung: Bằng những dòng tâm sự chân thành, sâu sắc và đầy tha thiết của người mẹ nhằm bộc lộ tình yêu thương sâu nặng với con, đồng thời cũng thể hiện được vai trò to lớn của nhà trường với trách nhiệm giáo dục thế hệ trẻ.

+ Giá trị nghệ thuật:

- Không có cốt truyện, một chuỗi cảm xúc được biểu hiện qua lời tâm sự của người mẹ.
- Ngôn ngữ giàu sức biểu cảm, giọng văn tâm tình, thủ thỉ, nhẹ nhàng,...

- *Mẹ tôi* – Ét-môn-đô A-mi-xi:

+ Giá trị nội dung: Lá thư gửi con trai của một người bố kể về sự hi sinh, tình yêu thương vô bờ bến của mẹ đã dành cho con để từ đó mong người con nhận ra lỗi lầm của mình xin lỗi chân thành về hành động sai lầm của con ngày đó với mẹ.

+ Giá trị nghệ thuật:

- Sáng tạo nên tình huống xảy ra câu chuyện: En-ri-cô mắc lỗi với mẹ
- Lòng trong câu chuyện một bức thư có nhiều chi tiết khắc họa tận tụy, giàu đức hi sinh, hết lòng vì con.

- Phương thức biểu cảm trực tiếp, có ý nghĩa giáo dục, thể hiện thái độ nghiêm khắc của người cha đối với con.

+ Ý nghĩa nhan đề: Hình thức của văn bản là bức thư của người bố gửi cho con nhưng nội dung mà bức thư đề cập đến lại là người mẹ. Người mẹ là hình ảnh trung tâm của câu chuyện, mang giá trị biểu cảm cho tác phẩm. Vai trò cao cả và lớn lao của người mẹ là điều mà người bố muôn En - ri - cô hiểu được khi cậu trót vô lễ với mẹ. Vì vậy nhan đề “Mẹ tôi” là hoàn toàn chính xác và rất ý nghĩa.

- *Cuộc chia tay của những con búp bê - Khánh Hoài:*

+ Giá trị nội dung:

- Ca ngợi tình cảm anh em thắm thiết trong sáng.
- Phê phán những cặp cha mẹ vô trách nhiệm với con cái, đẩy con cái mình vào những hoàn cảnh bé tắc, éo le. Qua đó khuyên nhủ mọi người phải biết giữ gìn, bảo vệ tổ ấm gia đình.

+ Giá trị nghệ thuật:

- Hình ảnh ẩn dụ trong nhan đề. Lựa chọn ngôi kể thích hợp. Xây dựng nhân vật tài tình, thành công.
- Nghệ thuật đối lập nội tâm với ngoại cảnh.
- Lời kể chân thành, giản dị, truyền cảm.

- *Ca dao, dân ca những câu hát về tình cảm gia đình:*

+ Giá trị nội dung:

- Thông qua những lời ru của mẹ, lời của cha mẹ, ông bà nói với con cháu, lời của con cháu nói về cha mẹ, ông bà ngợi tình cảm gia đình, răn dạy mỗi người phải luôn ghi nhớ và báo đáp công ơn của cha mẹ, bày tỏ tâm tình, nhắc nhở về công ơn sinh thành, về tình mẫu tử, tình cảm anh em ruột thịt.
- Giáo dục con người về lòng biết ơn và tình cảm yêu thương trong gia đình.

+ Giá trị nghệ thuật:

- Từ ngữ, hình ảnh quen thuộc, có tính biểu cảm cao.
- Nghệ thuật tu từ so sánh so sánh giữa cái vô hình (tình cảm con người) với những cái hữu hình, lớn lao (núi, biển, trời...).
- Âm điệu nhịp nhàng như lời tâm tình nhắn nhủ.

- Sử dụng thể thơ truyền thống của văn học dân tộc.

- *Những câu hát về tình yêu quê hương, đất nước, con người:*

+ Giá trị nội dung: Ca dao thường hay nhắc đến tên núi, tên sông, tên vùng đất với những nét đặc sắc về hình thể, cảnh trí, lịch sử, văn hóa của từng địa danh. Đằng sau những câu hỏi, lời đáp, lời mời, lời nhắn gửi và các bức tranh phong cảnh là tình yêu chân chất, tinh tế và lòng tự hào đối với con người và quê hương, đất nước từ đó càng thêm tự hào và thêm yêu quê hương, đất nước, con người đất Việt hơn.

+ Giá trị nghệ thuật:

- Sử dụng thể thơ lục bát, lục bát biến thể
- Hình thức đối đáp, ước lệ quen thuộc trong ca dao
- Nghệ thuật so sánh, ẩn dụ, ước lệ, tượng trưng,...
- Liệt kê ra các địa danh gần gũi, nổi tiếng,...

- *Sông núi nước Nam - Lí Thường Kiệt:*

+ Giá trị nội dung: Đây được xem như bản tuyên ngôn độc lập đầu tiên của dân tộc, được coi như bài thơ thần vì đó là sự khẳng định vững chắc quyền tồn tại độc lập và bình đẳng của non sông nam quốc. Đó cũng là quyết tâm sắt đá của vua tôi Đại Việt nhất định sẽ đập tan mọi âm mưu và hành động liêu lĩnh, ngông cuồng của bất cứ bọn xâm lược nào dù chúng mạnh và nham hiểm đến đâu.

+ Giá trị nghệ thuật:

- Thể thơ thất ngôn tứ tuyệt ngắn gọn.
- Giọng thơ đanh thép, hùng hồn, đõng dạc.
- Sử dụng những dẫn chứng lịch sử hùng hồn cho chiến thắng vẻ vang của dân tộc.
- Dồn nén xúc cảm trong hình thức thiên về nghị luận, trình bày ý kiến.

- *Côn Sơn ca - Nguyễn Trãi:*

+ Giá trị nội dung: Là bức tranh thiên nhiên và con người giao hòa. Ca ngợi vẻ đẹp thanh tĩnh, nên thơ của Côn sơn, qua đó bộc lộ cốt cách thanh cao, tâm hồn thi sĩ của Nguyễn Trãi.

+ Giá trị nghệ thuật:

- Đan xen các câu thơ tả cảnh và tả người.
- Lời thơ trong sáng, giọng điệu nhẹ nhàng, êm ái.

- Sử dụng các biện pháp nghệ thuật: So sánh, điệp ngữ.
- Bản dịch thơ sử dụng thể thơ lục bát, tạo ra vần điệu nhịp nhàng, sinh động.

- *Qua đèo Ngang - Bà Huyện Thanh Quan:*

+ Giá trị nội dung:

- Miêu tả bức tranh thiên nhiên và cuộc sống của con người nơi đèo Ngang: đẹp, hoang sơ nhưng gợi buồn.
- Bộc lộ tâm trạng: Hoài cổ nhớ nước, thương nhà da diết, nỗi buồn thẳm lặng cô đơn của tác giả.

+ Giá trị nghệ thuật:

- Tả cảnh ngụ tình đặc sắc.
- Nhân hoá, đảo ngữ, điệp từ, chơi chữ.
- Miêu tả kết hợp biểu cảm.
- Lời thơ trang nhã điêu luyện, âm điệu trầm lắng.

- *Bạn đến chơi nhà - Nguyễn Khuyến:*

+ Giá trị nội dung: Bài thơ thể hiện quan niệm về tình bạn, quan niệm đó vẫn còn có ý nghĩa trong cuộc sống con người hôm nay.

+ Giá trị nghệ thuật:

- Thơ thất ngôn bát cú Đường luật.
- Giọng đùa vui hóm hỉnh.
- Sáng tạo tình huống khi bạn đến chơi.
- Cách lập ý bất ngờ.

- *Bánh trôi nước - Hồ Xuân Hương:*

+ Giá trị nội dung:

- Bánh trôi nước là bài thơ có nhiều tầng ý nghĩa, với ý nghĩa tả thực là miêu tả chiếc bánh trôi nước trắng, tròn, chìm nổi
- Bài thơ là tiếng lòng cảm thông, xót xa cho thân phận lênh đênh, chìm nổi của người phụ nữ trong xã hội cũ. Là tiếng nói trân trọng, ngợi ca vẻ đẹp phẩm chất trong sáng, tình nghĩa, sắt son của người phụ nữ Việt Nam ngày xưa.

+ Giá trị nghệ thuật:

- Thể thơ thất ngôn tứ tuyệt.
- Ngôn ngữ thơ bình dị, thành ngữ, mô-típ dân gian.
- Sáng tạo trong việc xây dựng nhiều tầng ý nghĩa.

## II: Tiếng Việt

Nhận diện và thực hành:

### 1. Từ ghép:

- Từ ghép có hai loại: từ ghép chính phụ và từ ghép đẳng lập
- Từ ghép chính phụ có tiếng chính và tiếng phụ bổ sung nghĩa cho tiếng chính. Tiếng chính đứng trước, tiếng phụ đứng sau. VD: bút bi, cái áo, thước kẻ, ...
- Tiếng ghép đẳng lập có các tiếng bình đẳng về mặt ngữ pháp (không phân ra tiếng chính, tiếng phụ). VD: sách vở, quần áo, bàn ghế, ...
- Từ ghép chính phụ có tính chất phân nghĩa. Nghĩa của từ ghép chính phụ hẹp hơn so với tiếng chính
- Từ ghép đẳng lập có tính chất hợp nghĩa. Nghĩa của từ ghép đẳng lập khái quát hơn nghĩa của các tiếng tạo nên nó

### 2. Từ láy:

- Từ láy có hai loại: từ láy toàn bộ và từ láy bộ phận
- Ở từ láy toàn bộ, các tiếng lặp lại nhau hoàn toàn; nhưng cũng có một số trường hợp biến đổi thanh điệu hoặc phụ âm cuối (để tạo ra một sự hài hoà về âm thanh). VD: the the, ồm ồm, khăn khăn, ...
- Ở từ láy bộ phận, giữa các tiếng có sự giống nhau về phụ âm đầu hoặc phần vần. VD: đẹp đẽ, xinh xắn, lấm tấm, lạnh chan, ...
- Nghĩa của từ láy được tạo thành nhờ đặc điểm âm thanh của tiếng và sự hòa phối âm thanh giữa các tiếng. Trong trường hợp từ láy có tiếng có nghĩa làm gốc (tiếng gốc) thì nghĩa của từ láy có thể có những sắc thái riêng so với tiếng gốc như sắc thái biểu cảm, sắc thái giảm nhẹ hoặc nhấn mạnh, ...

### 3. Đại từ:

- Đại từ dùng để trỏ người, sự vật, hạt động tính chất, ... được nói đến trong một số ngữ cảnh nhất định của lời nói hoặc dùng để hỏi

- Đại từ có thể đảm nhiệm các vai trò ngữ pháp như chủ ngữ, vị ngữ trong câu hay phụ ngữ của danh từ, của động từ, của tính từ,...

- Phân loại:

+ Đại từ dùng để trỏ:

- Trỏ người, sự vật (gọi là đại từ xưng hô). VD: nó, bác, tôi,...
- Trỏ số lượng. VD: bấy, bấy nhiêu,...
- Trỏ hoạt động, tính chất, sự việc. VD: vậy, thế,...

+ Đại từ dùng để hỏi:

- Hỏi về người, sự vật. VD: Ai, gì,...
- Hỏi về số lượng. VD: bao nhiêu, mấy,...
- Hỏi về hoạt động, tính chất, sự việc. VD: sao, thế nào,...

#### 4. Từ Hán Việt:

- Trong tiếng Việt có một khối lượng khá lớn từ Hán Việt để cấu tạo từ Hán Việt gọi là yếu tố Hán Việt.

- Phần lớn các yếu tố Hán Việt không được dùng độc lập như từ mà chỉ dùng để tạo từ ghép. Một số yếu tố Hán Việt như hoa, quả, bút, bảng, học, tập... có lúc dùng để tạo từ ghép, có lúc được dùng độc lập như một từ.

- Có nhiều yếu tố Hán Việt đồng âm nhưng nghĩa khác xa nhau.

- Cũng như từ ghép thuần Việt có hai loại chính: từ ghép đẳng lập và từ ghép chính phụ.

- Trật tự các yếu tố trong từ ghép chính phụ Hán Việt:

- Có trường hợp giống với trật tự từ ghép thuần Việt: yếu tố chính đứng trước, yếu tố phụ đứng sau.
- Có trường hợp khác với trật tự từ ghép thuần Việt: yếu tố phụ đứng trước, yếu tố chính đứng sau.

- Trong nhiều trường hợp người ta dùng từ Hán Việt để:

- Tạo sắc thái trang trọng, thể hiện thái độ tôn kính.
- Tạo sắc thái tao nhã, tránh gây cảm giác thô tục, ghê sợ
- Tạo sắc thái cổ, phù hợp với không khí xã hội xa xưa.

- Khi nói hoặc viết, không nên lạm dụng từ Hán Việt, làm cho lời ăn tiếng nói thiếu tự nhiên, thiếu trong sáng, không phù hợp với hoàn cảnh giao tiếp.

#### 5. Quan hệ từ:

- Quan hệ từ dùng để biểu thị các ý nghĩa quan hệ như sở hữu, so sánh, nhân quả,... giữa các bộ phận của câu hãy giữa câu với câu trong đoạn văn. VD: mà, nhưng, giá,... mà,...

- Khi nói hoặc viết, có những trường hợp bắt buộc phải dùng quan hệ từ. Đó là những trường hợp nếu không có quan hệ từ thì câu văn sẽ đổi nghĩa hoặc không rõ nghĩa. Bên cạnh đó, cũng có trường hợp không bắt buộc dùng quan hệ từ (dùng cũng được, không dùng cũng được).

- Có một số quan hệ từ được dụng thành cặp.

#### 6. Chữa lỗi về quan hệ từ:

- Thiếu quan hệ từ.

- Dùng quan hệ từ không thích hợp về nghĩa.

- Thừa quan hệ từ.

- Dùng quan hệ từ mà không có tác dụng liên kết.

### III: Tập làm văn

\* Loài cây em yêu (Chọn bất cứ cây gì ở làng quê Việt Nam: Tre, dừa, chuối, gạo đa,...)

Gợi ý dàn bài:

\* Mở bài:

- Giới thiệu về loài cây em yêu.

\* Thân bài:

- Biểu cảm về các đặc điểm của cây:

+ Em thích màu của lá cây...

+ Cây đơm hoa vào tháng... và hoa đẹp như...

+ Những trái cây lúc nhỏ... lúc lớn... và khi chín... gợi niềm say xưa hứng thú ra sao?

+ Miêu tả lại niềm thích thú khi được hái những trái cây và thưởng thức nó.



- + Mỗi khi mùa quả qua đi, trong em lại nhóm lên một cảm giác đợi mong mùa quả mới như thế nào?
  - + Với riêng em, em thích nhất đặc điểm gì ở loài cây đó?
  - Có thể kể một kỉ niệm sâu sắc của bản thân với loài cây trên (ví dụ: Kỉ niệm đầu tiên khiến em yêu thích loài cây đó...).
- \* Kết bài:
- Khẳng định lại tình cảm yêu quý của em với loài cây.

## 2. Đề thi giữa HK1 môn Ngữ văn 7

### 2.1. Đề thi giữa HK1 môn Ngữ văn 7 số 1

TRƯỜNG THCS ĐẶNG TẤN TÀI

ĐỀ THI GIỮA HK1

NĂM HỌC: 2021-2022

MÔN: NGỮ VĂN 7

Thời gian: 90 phút (không kể thời gian giao đề)

#### ĐỌC - HIỂU (3 điểm)

Đọc đoạn trích và thực hiện các yêu cầu:

*“Tiếng mẹ gọi trong hoàng hôn khói sẫm*

*Cánh đồng xa cò trắng rủ nhau về*

*Có con nghé trên lưng bùn ướt đầm*

*Nghe xạc xào gió thổi giữa cau tre.*

*Tiếng kéo gỗ nhọc nhằn trên bãi nắng*

*Tiếng gọi dò sông vắng bến lau khuya*

*Tiếng lụa xé đau lòng thoi sợi trắng*

*Tiếng dập dồn nước lũ xoáy chân đê.*

*Tiếng cha dặn khi vun cành nhóm lửa*

*Khi hun thuyền, gieo mạ, lúc đũa nôi  
Tiếng mưa dội ào ào trên mái cọ  
Nón ai xa thăm thẳm ở bên trời...”*

*(Trích: Tiếng Việt - Lưu Quang Vũ)*

**Câu 1.** Đoạn trích trên sử dụng phương thức biểu đạt chính nào?

**Câu 2.** Tìm các từ láy có trong đoạn trích và xếp chúng vào các nhóm cho phù hợp?

**Câu 3.** Nêu nội dung đoạn thơ trên.

**Câu 4.** Từ nội dung ấy, là người Việt, em có trách nhiệm gì đối với tiếng Việt?

**LÀM VĂN (7 điểm)**

Cảm nghĩ về khu vườn nhà em.

### HƯỚNG DẪN GIẢI ĐỀ THI GIỮA HK1 SỐ 1

#### MÔN: NGỮ VĂN 7

#### ĐỌC - HIỂU

**Câu 1:**

- Phương thức biểu đạt: Biểu cảm

**Câu 2:**

- Từ láy: Xạc xào; dập dòn; ào ào; thăm thẳm; nhọc nhằn

- Xếp vào các nhóm:

+ Từ láy bộ phận: Xạc xào; dập dòn; nhọc nhằn

+ Từ láy hoàn toàn: Áo ào; thăm thẳm

**Câu 3:**

- Đoạn thơ nói đến cái hay, cái đẹp của Tiếng Việt.

**Câu 4:**

- Đối với người Việt, bản thân mỗi chúng ta phải biết tự hào, trân quý và bảo vệ sự trong sáng của tiếng Việt.

- Là học sinh, phải có trách nhiệm giữ gìn, không làm cho tiếng Việt mất đi vẻ đẹp vốn có của nó.

## LÀM VĂN

\*Yêu cầu hình thức:

- Trình bày đúng hình thức một bài văn, viết đúng thể loại văn biểu cảm.
- Kết cấu chặt chẽ, diễn đạt trôi chảy, không mắc lỗi chính tả, lỗi dùng từ, ngữ pháp.

\* Yêu cầu nội dung:

- Mở bài: Giới thiệu đối tượng biểu cảm.
- Thân bài:

Học sinh biểu cảm được những nội dung sau:

a, Biểu cảm về cảnh quan khu vườn:

- Khu vườn nhà tuy nhỏ nhưng lúc nào cũng tươi sáng bởi cây ăn quả, rau và hoa xanh mướt..
- Ánh sáng và không khí của khu vườn khiến cho tâm hồn khoan khoái, dễ chịu.
- Khu vườn đầy ắp tiếng chim và ong bướm tìm mật.

b, Biểu cảm về các loại cây, hoa trong vườn:

- Hàng cây ăn quả chất chứa bao kỉ niệm.
- Thích đứng ngắm những cây hoa đang hé nở và tỏa hương thơm mát.
- Yêu luống rau xanh mướt dưới bàn tay chăm sóc của mẹ.

c, Khu vườn gắn với nhiều kỉ niệm:

- Là nơi ghi dấu sự trưởng thành của em.
- Là nơi để thỏa thích niềm say mê trồng trọt...
- Kết bài: Khẳng định tình cảm của mình với đối tượng biểu cảm.
- Sáng tạo: Có nhiều cách diễn đạt độc đáo, sáng tạo (viết câu, sử dụng từ ngữ, hình ảnh đặc sắc, sinh động,...) văn viết giàu cảm xúc, thể hiện khả năng cảm thụ, nhận thức tốt về đối tượng biểu cảm.

## 2.2. Đề thi giữa HK1 môn Ngữ văn 7 số 2

### TRƯỜNG THCS ĐINH BỘ LĨNH

**ĐỀ THI GIỮA HK1****NĂM HỌC: 2021-2022****MÔN: NGỮ VĂN 7****Thời gian: 90 phút (không kể thời gian giao đề)****Câu 1: (3 điểm)**

Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

"Ngày mẹ còn nhỏ, mùa hè nhà trường đóng cửa hoàn toàn, và ngày khai trường đúng là ngày đầu tiên học trò lớp Một đến trường gặp thầy mới, bạn mới... Mẹ còn nhớ sự nôn nao, hồi hộp khi cùng bà ngoại đi tới gần ngôi trường và nổi chơi vui hót hoảng khi cổng trường đóng lại, bà ngoại đứng ngoài cánh cổng như đứng bên ngoài cái thế giới mà mẹ vừa bước vào..."

Đêm nay mẹ không ngủ được. Ngày mai là ngày khai trường lớp Một của con. Mẹ sẽ đưa con đến trường, cầm tay con dắt qua cánh cổng, rồi buông tay mà nói: "Đi đi con, hãy can đảm lên, thế giới này là của con, bước qua cánh cổng trường là một thế giới kì diệu sẽ mở ra..."

(Trích Ngữ văn 7, tập một)

- Đoạn trích trên trong tác phẩm nào, của ai?
- Tìm 2 từ láy, 2 từ ghép chính phụ có trong đoạn văn.
- Nêu nội dung của đoạn văn thứ hai?

**Câu 2: (2 đ)** Cho hai câu thơ:

*"Dừng chân đứng lại, trời, non, nước*

*Một mảnh tình riêng ta với ta"*

(*"Qua Đèo Ngang"* - Bà Huyện Thanh Quan)

- Tìm đại từ trong hai câu thơ trên và cho biết đại từ đó dùng để làm gì?
- Hai câu thơ diễn tả tâm trạng gì của nhà thơ?
- Viết đoạn văn ngắn (3 đến 5 câu) nêu cảm nhận của em về cách thể hiện tâm sự của Bà Huyện Thanh Quan trước cảnh Đèo Ngang.

**Câu 3: (5 đ)**

Viết bài văn biểu cảm về một loài cây em yêu.

**HƯỚNG DẪN GIẢI ĐỀ THI GIỮA HK1 SỐ 2****MÔN: NGỮ VĂN 7****Câu 1:**

a. Tác phẩm “Công trường mở ra”, tác giả Lí Lan

b.

- 2 từ láy: Nôn nao, hồi hộp, chơi vơi, hốt hoảng

- 2 từ ghép chính phụ: bà ngoại, công trường, học trò, nhà trường..

c. Nội dung của đoạn văn thứ hai là: Lời khích lệ, động viên và niềm tin mẹ dành cho con ngày đầu tiên đi học.

**Câu 2:**

a.

- Đại từ: ta

- Đại từ xưng hô.

b. Tâm trạng của nhà thơ: cô đơn, hoài cổ trước không gian bao la, rộng lớn của Đền Ngang.

c. Viết đoạn văn:

- Tác giả đã sử dụng biện pháp tả cảnh ngụ tình, chơi chữ, sử dụng cách nói đa nghĩa để bộc lộ tâm trạng nhớ nước, thương nhà của mình.

- Ngoài ra tác giả còn sử dụng nghệ thuật đối lập tương phản, điệp đại từ để nhấn mạnh nỗi cô đơn thâm lặng, một mình đối diện với chính mình trước cảnh Đền Ngang.

**Câu 3:**

1. Yêu cầu chung:

- Học sinh làm được bài văn biểu cảm sáng tạo

- Biết quan sát, tưởng tượng, so sánh, nhận xét trong bài viết.

- Trình bày sạch sẽ, đúng chính tả, đúng ngữ pháp, rõ bố cục.

2. Yêu cầu cụ thể: Đảm bảo bố cục ba phần

a. Mở bài:

- Giới thiệu về tên loài cây (cây tre, cây xoài, cây na...).

- Lí do em yêu thích loài cây đó.

b. Thân bài:

- Các đặc điểm nổi bật của loài cây đã gợi cảm xúc cho em khi quan sát (chọn lọc chi tiết, hình ảnh tiêu biểu).

- Mối quan hệ gần gũi giữa loài cây đó với đời sống của em.

- Ý nghĩa, vai trò của loài cây đó trong cuộc sống của con người.

c. Kết bài: Tình cảm, ấn tượng của em đối với loài cây đó.

**2.3. Đề thi giữa HK1 môn Ngữ văn 7 số 3**

**TRƯỜNG THCS BẮC SƠN**

**ĐỀ THI GIỮA HK1**

**NĂM HỌC: 2021-2022**

**MÔN: NGỮ VĂN 7**

**Thời gian: 90 phút (không kể thời gian giao đề)**

**Câu 1: (3 điểm)**

Đọc đoạn văn sau và trả lời các câu hỏi:

... “Bố nhớ, cách đây mấy năm, mẹ đã phải thức suốt đêm, cúi mình trên chiếc nôi trông chừng hơi thở hổn hển của con, quằn quại vì nỗi lo sợ, khóc nức nở khi nghĩ rằng có thể mất con!...Nhớ lại điều ấy, bố không thể nén được cơn tức giận đối với con [...] Người mẹ sẵn sàng bỏ hết một năm hạnh phúc để tránh cho con một giờ đau đớn, người mẹ có thể đi ăn xin để nuôi con, có thể hi sinh tính mạng để cứu sống con!..”.

*(Theo SGK Ngữ Văn 7, tập 1)*

- a. Đoạn văn trên trích trong văn bản nào? Của ai?
- b. Tìm 2 từ láy, 2 từ ghép đẳng lập có trong đoạn văn.
- c. Nêu dung chính của đoạn văn trên.

**Câu 2: ( 2 điểm)**

Cho hai câu thơ:

*“Đã bấy lâu nay, bác tới nhà  
Trẻ thời đi vắng, chợ thời xa”*

*(“Bạn đến chơi nhà” - Nguyễn Khuyến)*

- a. Tìm đại từ trong hai câu thơ trên và cho biết đại từ đó dùng để làm gì?
- b. Hai câu thơ đã thể hiện được tâm trạng gì của nhà thơ?
- c. Viết một đoạn văn ngắn (3 đến 5 câu) thể hiện tâm trạng của nhà thơ khi có bạn đến thăm.

**Câu 3: (5 điểm)**

Cảm nghĩ về một người thân của em.

**HƯỚNG DẪN GIẢI ĐỀ THI GIỮA HK1 SỐ 3****MÔN: NGỮ VĂN 7****Câu 1 (3 điểm)**

- a.
  - Đoạn văn trên trích trong văn bản “Mẹ tôi”
  - Tác giả: Ét-môn-đô đơ A-mi-xi (hoặc ghi A-mi-xi vẫn cho điểm tối đa)
- b.
  - Tìm 2 từ láy: hỏn hỏn, quằn quại, nức nở, sẵn sàng, đau đớn
  - Tìm 2 từ ghép đẳng lập: lo sợ, tức giận
- c. Nội dung chính đoạn văn: Đoạn văn trên trong bức thư bố viết cho con, gọi lại hình ảnh người mẹ. Đó là những hình ảnh dễ rung động cảm xúc nhất để đưa con nhận thức được sự bội bạc của mình. Nhấn mạnh sự hi sinh của người mẹ. Con không được quên tình mẫu tử ấy.

**Câu 2: (2 điểm)**

a.

- Các đại từ: Bác.

- Dùng để xưng hô

b. Hai câu thơ thể hiện sự vui mừng khi có bạn đến thăm.

c. Viết đoạn văn:

- Hai câu thơ cho biết 2 người bạn ít gặp nhau (đã bấy lâu), Nguyễn Khuyến gọi bạn là bác (cách xưng hô vừa có ý tôn trọng vừa có ý thân mật).

- Câu thơ không chỉ là một thông báo bạn đến chơi nhà mà còn là một tiếng reo vui, đầy hồ hởi, phấn khởi khi đã bao lâu mới được bạn đến thăm. Thời gian này Nguyễn Khuyến đã cáo quan về ở ẩn, chính vì vậy ông rất vui mừng khi có bạn tới thăm.(0,5đ)

**Câu 3: (5 điểm)**

\* Yêu cầu chung:

- Học sinh làm được bài văn biểu cảm sáng tạo

- Biết quan sát, tưởng tượng, so sánh, nhận xét trong bài viết.

- Trình bày sạch sẽ, đúng chính tả, đúng ngữ pháp, rõ bố cục.

\* Yêu cầu cụ thể: Đảm bảo bố cục ba phần

a. Mở bài (1,0 điểm)

- Giới thiệu về mẹ của em.

- Nêu cảm nghĩ khái quát về mẹ.

b. Thân bài (3,0 điểm)

- Những nét nổi bật về ngoại hình của mẹ mà em yêu, em nhớ mãi...

- Tả vài nét tiêu biểu về ngoại hình của mẹ và bộc lộ cảm xúc trực tiếp trước những đặc điểm ấy.

- Những nét tính cách hoặc phẩm chất tiêu biểu của mẹ làm em yêu mến, xúc động...

- Kể sơ qua về tính cách, phẩm chất của mẹ và bộc lộ cảm xúc trực tiếp trước những đặc điểm ấy.



- Hồi tưởng lại một kỉ niệm đáng nhớ với mẹ.
- Kể sơ qua một kỉ niệm với mẹ để bộc lộ cảm xúc nhớ nhung, xúc động, biết ơn... Hoặc từ kỉ niệm mà liên tưởng tới hiện tại và tương lai để bộc lộ cảm xúc.

**c. Kết bài (1,0 điểm)**

- Khẳng định lại tình cảm với mẹ.
- Những mong ước với mẹ và trách nhiệm, lời hứa hẹn của bản thân với mẹ.

**2.4. Đề thi giữa HK1 môn Ngữ văn 7 số 4**

**TRƯỜNG THCS AN NGÃI TRUNG**

**ĐỀ THI GIỮA HK1**

**NĂM HỌC: 2021-2022**

**MÔN: NGỮ VĂN 7**

**Thời gian: 90 phút (không kể thời gian giao đề)**

**Câu 1 (3 điểm)**

Đọc bài thơ sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

**BÁNH TRÔI NƯỚC**

*Thân em vừa trắng lại vừa tròn*

*Bảy nổi ba chìm với nước non*

*Rắn nát mặc dầu tay kẻ nặn*

*Mà em vẫn giữ tấm lòng son.*

- Bài thơ trên làm theo thể thơ gì? Ai là tác giả của bài thơ?
- Bài thơ đã sử dụng những cặp từ trái nghĩa nào?
- Tìm 2 quan hệ từ có trong bài thơ trên.

**Câu 2 (7 điểm):**

Cảm nghĩ về bố hoặc mẹ của em.

**HƯỚNG DẪN GIẢI ĐỀ THI GIỮA HK1 SỐ 4****MÔN: NGỮ VĂN 7****Câu 1:**

a.

- Thể thơ: thất ngôn tứ tuyệt

- Tác giả: Hồ Xuân Hương

b. Cặp từ trái nghĩa: Rắn – nát; nổi – chìm

c. Quan hệ từ: Với, mà

**Câu 2:**

\* Yêu cầu chung: Biết viết bài văn biểu cảm về con người, biết kết hợp giữa biểu cảm trực tiếp và gián tiếp; Bố cục ba phần rõ ràng, mạch lạc; Lời văn giàu cảm xúc...

\* Yêu cầu cụ thể:

a. Mở bài:

- Giới thiệu bố hoặc mẹ của em.

- Nêu cảm nghĩ khái quát về bố hoặc mẹ của em.

b. Thân bài:

- Những nét nổi bật về ngoại hình của bố (mẹ) mà em yêu, em nhớ mãi...

- Tả vài nét tiêu biểu về ngoại hình của bố (mẹ) và bộc lộ cảm xúc trực tiếp trước những đặc điểm ấy.

- Những nét tính cách hoặc phẩm chất tiêu biểu của bố (mẹ) làm em yêu mến, xúc động... Kể sơ qua về tính cách, phẩm chất của bố (mẹ) và bộc lộ cảm xúc trực tiếp trước những đặc điểm ấy.

- Hồi tưởng lại một kỉ niệm đáng nhớ với bố (mẹ). Kể sơ qua một kỉ niệm với bố (mẹ) để bộc lộ cảm xúc nhớ nhung, xúc động, biết ơn... Hoặc từ kỉ niệm mà liên tưởng tới hiện tại và tương lai để bộc lộ cảm xúc.

c. Kết bài:

- Khẳng định lại tình cảm với bố (mẹ)

- Những mong ước với bố (mẹ) và trách nhiệm, lời hứa hẹn của bản thân với bố (mẹ).

## 2.5. Đề thi giữa HK1 môn Ngữ văn 7 số 5

### TRƯỜNG THCS CẨM BÌNH

#### ĐỀ THI GIỮA HK1

NĂM HỌC: 2021-2022

MÔN: NGỮ VĂN 7

Thời gian: 90 phút (không kể thời gian giao đề)

#### Câu 1 (2,0 điểm):

- Thế nào là đại từ? Đặt câu có sử dụng đại từ và cho biết đại từ đảm nhiệm vai trò ngữ pháp gì trong câu em vừa đặt?
- Tìm đại từ xưng hô trong đoạn thơ sau và nêu ý nghĩa biểu cảm của các đại từ đó:

*Má hét lớn: "Tụi bay đồ chó!*

*Cướp nước tao, cắt cổ dân tao!*

*Tao già không sức cầm dao*

*Giết bay có các con tao trăm vùng! ...*

(Bà má Hậu Giang, Tố Hữu)

#### Câu 2 (3,0 điểm):

- Vì sao bài thơ Sông núi nước Nam của Lý Thường Kiệt (SGK Ngữ văn 7, tập một) được coi như là bản Tuyên ngôn Độc lập đầu tiên của nước ta viết bằng thơ? Nội dung Tuyên ngôn Độc lập trong bài thơ này là gì?
- Viết đoạn văn nêu ngắn gọn cảm nhận của em về bài thơ Sông núi nước Nam.

**Câu 3 (5,0 điểm):** Cảm nghĩ về mái trường thân yêu.

### HƯỚNG DẪN GIẢI ĐỀ THI GIỮA HK1 SỐ 5

MÔN: NGỮ VĂN 7

**Câu 1 (2,0 điểm):**

a. Học sinh nêu đúng khái niệm về Đại từ:

- Đại từ là những từ dùng để chỉ người, sự vật, hoạt động, tính chất,... được nói đến trong một ngữ cảnh nhất định của lời nói hoặc dùng để hỏi. (0,5 điểm)

- Đặt câu có sử dụng đại từ (0,25 điểm)

- Xác định đúng vai trò ngữ pháp trong câu của đại từ (0,25 điểm)

b. Đại từ xưng hô trong lời nói của bà má là: tụi bay, tao, bay (0,75 điểm). Các đại từ góp phần biểu thị sự phẫn nộ, căm thù và khinh bỉ của bà má Hậu Giang yêu nước đối với kẻ thù xâm lược. (0,25 điểm)

**Câu 2 (3,0 điểm):**

a.

- Bài thơ Sông núi nước Nam của Lý Thường Kiệt (SGK Ngữ văn 7, tập một) được coi như là bản Tuyên ngôn Độc lập đầu tiên của nước ta viết bằng thơ vì: đó là lời tuyên bố về chủ quyền của đất nước và khẳng định không một thế lực nào được xâm phạm. (1,0 điểm)

- Nội dung Tuyên ngôn Độc lập trong bài thơ: (1,0 điểm)

- Nước Nam là của người Nam. Điều đó đã được sách trời định sẵn, rõ ràng.

- Kẻ thù không được xâm phạm, nếu xâm phạm thì thế nào cũng chuốc lấy thất bại thảm hại.

b. Viết đoạn văn nêu ngắn gọn cảm nhận của em về bài thơ Sông núi nước Nam: (1,0 điểm)

a. Yêu cầu hình thức:

- Viết đúng hình thức đoạn văn, không mắc lỗi chính tả, lỗi dùng từ đặt câu.

- Diễn đạt lưu loát, có cảm xúc.

b. Yêu cầu nội dung: HS có thể cảm nhận bằng nhiều cách khác nhau, song có thể hướng tới các ý:

- Nghệ thuật: Bài thơ được viết bằng thể thơ thất ngôn tứ tuyệt, giọng thơ đồng dục, đanh thép,....

- Nội dung:

+ Là bản tuyên ngôn độc lập đầu tiên của dân tộc,....

+ Thể hiện khí phách hào hùng và khát vọng độc lập dân tộc,....

+ Ý chí quyết tâm bảo vệ chủ quyền lãnh thổ trước mọi kẻ thù xâm lược,...

**Câu 3 (5,0 điểm):** Cảm nghĩ về mái trường thân yêu

Bài làm:

Mỗi người đều có một tuổi thơ. Tuổi thơ là quãng thời gian đẹp đẽ và quý giá nhất của mỗi người. Trong tuổi thơ luôn có một ngôi nhà rộng lớn, ngôi nhà không chỉ chứa ta mà còn chứa cả thầy cô giáo, bạn bè, kiến thức và tình cảm. Ngôi nhà ấy ai cũng biết, cũng yêu, đó chính là Mái trường thân yêu.

Mái trường thật rộng lớn, tất cả đều mở rộng đón ta. Dù có lớn thế nào đi chăng nữa thì mái trường vẫn ấm áp, ngọt ngào và đẹp đến kì lạ. Mái trường là cái nôi của tri thức, bước đường của tương lai, là bài ca của tình bạn,... là tất cả những gì của ta.

Có thể nói mái trường luôn sát cánh bên ta, là con đường rộng, dài, đầy chông gai nhưng cũng thấm đượm tình cảm. Nếu như để định nghĩa về mái trường thì quả thật rất nhiều nhưng nếu ai đó thực sự có mái trường trong trái tim thì mới hiểu được sâu sắc điều đó. Mái trường như một dấu ấn ngọt ngào nhưng cũng đầy nước mắt.

Nhớ ngày còn bé khi ta lần đầu tiên cắp sách tới trường. Đối với ta lúc đó mái trường mới xa lạ, bí ẩn làm sao. Mọi thứ đều lạ lẫm, tất cả đều phải thay đổi. Ta đã được vào một thế giới mới, ta phải tự bước trên chính đôi chân nhỏ bé của mình. Nhưng sát cánh bên ta sẽ là bạn bè đìu dặt, dẫn đường chỉ lối cho ta là thầy cô. Mái trường sẽ mở ra và tiếp nhận ta, chăm sóc và yêu thương ta không kém gì gia đình. Thời gian trôi qua để lại trong ta biết bao kỉ niệm. Giờ đây ta đã có kỉ niệm về mái trường; mọi thứ thật gần gũi, thân thiết và làm cho ta cảm thấy hạnh phúc. Mái trường đã cho ta quá nhiều, những thứ ấy ta đều phải nhớ, phải trân trọng, coi nó như thứ quý giá. Và thử tưởng tượng xem một ngày kia bạn sẽ rời xa mái trường. Và khi ngày ấy đến, nước mắt ai sẽ rơi, trái tim ai sẽ buồn, lòng ai sẽ đau? Đó chính là ta, bởi vì trong tim ta đã có mái trường, ta yêu thương và quý trọng mái trường.

Mai đây, dù có đi đâu xa thì trái tim ta vẫn hướng về mái trường, về tuổi thơ. Mái trường là ngôi nhà thứ hai của ta. Nơi đây đã cho ta nhiều điều quý giá, luôn cổ vũ, động viên ta dù có thế nào. Cảm ơn mái trường, tình yêu tuổi thơ của ta.

**2.6. Đề thi giữa HK1 môn Ngữ văn 7 số 6**

**TRƯỜNG THCS AN ĐỊNH**

**ĐỀ THI GIỮA HK1**

**NĂM HỌC: 2021-2022**

**MÔN: NGỮ VĂN 7**

**Thời gian: 90 phút (không kể thời gian giao đề)**

**PHẦN I (4 điểm)** Đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi:

“... Khi đã khôn lớn, trưởng thành, khi các cuộc đấu tranh đã tôi luyện con thành người dũng cảm, có thể có lúc con sẽ mong ước thiết tha được nghe lại tiếng nói của mẹ, được mẹ dang tay ra đón vào lòng. Dù có lớn khôn, khoẻ mạnh thế nào đi chăng nữa, con sẽ vẫn tự thấy mình chỉ là một đứa trẻ tội nghiệp, yếu đuối và không được chở che. Con sẽ cay đắng khi nhớ lại những lúc đã làm cho mẹ đau lòng... Con sẽ không thể sống thanh thản, nếu đã làm cho mẹ buồn phiền. Dù có hối hận, có cầu xin linh hồn mẹ tha thứ... tất cả cũng chỉ vô ích mà thôi. Lương tâm con sẽ không một phút nào yên tĩnh. Hình ảnh dịu dàng và hiền hậu của mẹ sẽ làm tâm hồn con như bị khổ hình. En-ri-cô này ! Con hãy nhớ rằng, tình yêu thương, kính trọng cha mẹ là tình cảm thiêng liêng hơn cả. Thật đáng xấu hổ và nhục nhã cho kẻ nào chà đạp lên tình thương yêu đó...”

*(Trích “Mẹ tôi”- Ét-môn-đơ đơ A-mi-xi, Ngữ văn 7, Tập một, NXB Giáo dục, 2009, tr.10)*

**Câu 1 (0,5 điểm).** Phương thức biểu đạt chính của đoạn văn trên là gì?

**Câu 2 (0,5 điểm).** Dù không trực tiếp xuất hiện nhưng em cảm thấy mẹ của En-ri-cô là người mẹ như thế nào?

**Câu 3 (3 điểm).** Đoạn trích trên gợi cho em suy nghĩ gì về tình cảm yêu thương, kính trọng cha mẹ. Viết đoạn văn 12 câu, có sử dụng từ láy, quan hệ từ (gạch chân, chú thích từ láy, quan hệ từ).

**PHẦN II (6 điểm)**

Bằng một bài văn, em hãy phát biểu cảm nghĩ về hiện tượng lũ lụt xảy ra tại miền Trung.

**HƯỚNG DẪN GIẢI ĐỀ THI GIỮA HK1 SỐ 6**

**MÔN: NGỮ VĂN 7**

**PHẦN I (4 điểm)**

**Câu 1 (0,5 điểm).** Phương thức biểu đạt chính: Tự sự

**Câu 2 (0,5 điểm).** Dù không xuất hiện trực tiếp nhưng ta vẫn thấy rõ người mẹ En-ri-cô là người mẹ hết lòng yêu thương con, hy sinh tất cả vì con.

**Câu 3 (3 điểm)**

**a. Yêu cầu về kĩ năng:**

Học sinh hiểu đúng vấn đề nghị luận đặt ra, có kĩ năng làm bài với kiểu bài nghị luận xã hội. Bài viết có bố cục hợp lý, lập luận chặt chẽ, giàu sức thuyết phục...; không mắc lỗi về chính tả, dùng từ, đặt câu...  
Lời văn chân thành, thiết thực.

**b. Yêu cầu về kiến thức:**

Có nhiều cách tiếp cận khác nhau song về cơ bản thí sinh cần xác định được một số nội dung sau: Giới thiệu vấn đề nghị luận: Tình cảm yêu thương, kính trọng cha mẹ.

\* Giải thích:

- Yêu thương, kính trọng cha mẹ là tình cảm cao cả và thiêng liêng nhất :
- + Công lao không gì sánh nổi của cha mẹ : cho con cuộc sống, thương yêu dạy dỗ, chịu đựng bao gian lao vất vả, hi sinh thầm lặng vì con.
- + Những lo toan cho tương lai, hạnh phúc của con.
- + Trong mọi buồn vui, được mắt trong cuộc đời luôn có sự an ủi, động viên, vỗ về khích lệ của cha mẹ.

\* Bình luận:

- Khẳng định tình cảm yêu thương, kính trọng cha mẹ là tình cảm cao đẹp nhất, là truyền thống đạo lí dân tộc, phẩm chất đạo đức con người.
- Biết yêu thương kính trọng cha mẹ con người sẽ biết trân trọng cội nguồn, sống nhân hậu, biết hi sinh.
- Từ tình yêu gia đình, yêu cha mẹ con người mới biết yêu quê hương, tổ quốc.
- Phê phán một số người chưa biết trân trọng tình cảm, công lao của cha mẹ, sống thờ ơ, buông thả, ích kỉ, lời nói hành vi làm tổn thương đến cha mẹ..., làm mất đi những giá trị tốt đẹp trong truyền thống đạo lí dân tộc, gây ảnh hưởng đến gia đình và xã hội.
- Khẳng định tình cảm yêu thương kính trọng cha mẹ là tình cảm cao đẹp nhất.
- Biết tôn trọng đạo lí, sống xứng đáng đền đáp công ơn cha mẹ.

- Luôn tự hào, yêu thương chăm sóc cha mẹ.

## **PHẦN II (5 điểm)**

\* Hình thức: Đủ 3 phần mở bài, thân bài, kết bài.

\* Nội dung: Bài làm cần đảm bảo các ý sau:

a. Mở bài: Giới thiệu hiện tượng lũ lụt xảy ra tại miền Trung.

b. Thân bài: Đồng bào miền Trung đang phải gánh chịu hậu quả do bão lũ gây ra, trận lũ năm nay có sức công phá mạnh mẽ nhất so với nhiều năm trước đây.

- Nêu ý nghĩa các bức ảnh:

+ Hình ảnh thiệt hại nặng nề do bão lũ gây ra, ẩn chứa bao nguy hiểm, mệnh mông biển nước, con người sống trong lo sợ, hoang mang. Họ sống trong tình trạng thiếu thốn không điện, không nước, không đồ ăn thức uống. Họ chờ sự cứu trợ từ chính phủ, đồng bào cả nước...

+ Hình ảnh Đảng, nhà nước chỉ đạo các ban ngành, các đơn vị bộ đội, lực lượng công an cứu dân vùng lũ...

+ Hình ảnh mạnh thường quân, ca sĩ, nhà chùa, người dân tương thân tương ái, lá lành đùm lá rách... không sợ nguy hiểm đến tận nơi phát quà cứu trợ...

- Suy nghĩ của em: Bão lũ đi qua, để lại bao đau thương thiệt hại về người, về của... Người nông dân bán mặt cho đất, bán lưng cho trời, không quản một nắng, hai sương gò tay trắng. Nhà cửa, ruộng vườn, trâu bò giờ cuốn trôi theo dòng nước lũ. Trước đây còn là những xóm làng dân cư đông đúc, bây giờ là những bãi đất bằng phẳng. Trận lũ đã cướp đi bao sinh mạng vô tội, tan đàn sẻ nghé... nỗi đau không gì có thể bù đắp được...

- Bên cạnh đó rất nhiều người lợi dụng lũ lụt tăng giá các mặt hàng gấp đôi gấp ba như áo phao...

- Cần bảo vệ môi trường hạn chế những thiệt hại do lũ lụt gây ra. Thực hiện các dự án tham gia trồng cây gây rừng...

c. Kết bài.

- Khẳng định thiệt hại nặng nề do lũ lụt gây ra.

- Đảng, nhà nước quan tâm đến nhân dân, tình cảm của nhân dân cả nước hướng về miền Trung.

- Liên hệ bản thân.



**2.7. Đề thi giữa HK1 môn Ngữ văn 7 số 7****TRƯỜNG THCS DƯ HÀNG KÊNH****ĐỀ THI GIỮA HK1****NĂM HỌC: 2021-2022****MÔN: NGỮ VĂN 7****Thời gian: 90 phút (không kể thời gian giao đề)****Câu 1: (3 điểm)**

Đọc câu văn sau và thực hiện các yêu cầu ở bên dưới:

Mẹ sẽ đưa con đến trường, cầm tay con dắt qua cánh cổng, rồi buông tay mà nói: “Đi đi con, hãy can đảm lên, thế giới này là của con, bước qua cánh cổng trường là một thế giới kì diệu sẽ mở ra”.

*(Theo Ngữ văn lớp 7, tập 1, trang 7)*

- Câu văn trên được trích trong văn bản nào? Ai là tác giả?
- Tìm 2 từ ghép đẳng lập có trong câu văn?
- Theo em, thế giới kì diệu khi bước qua cánh cổng trường là những gì?
- Nêu ý nghĩa của câu văn trên?

**Câu 2: (7 điểm)**

Tả lại một cảnh đẹp của quê hương mà em thích nhất.

**HƯỚNG DẪN GIẢI ĐỀ THI GIỮA HK1 SỐ 7****MÔN: NGỮ VĂN 7****Câu 1:**

- Văn bản: Cổng trường mở ra - Lý Lan
- Từ ghép đẳng lập: can đảm, kì diệu
- Thế giới kì diệu có thể là: thế giới của tri thức, tình bạn, tình thầy trò, thế giới của ước mơ...
- Ý nghĩa: khẳng định ý nghĩa to lớn của nhà trường trong cuộc đời mỗi con người.

**Câu 2:**

- Yêu cầu về kỹ năng:

+ HS biết cách làm bài văn miêu tả.

+ Bố cục 3 phần rõ ràng, chặt chẽ, không sai lỗi chính tả, lỗi diễn đạt

- Yêu cầu về nội dung:

Học sinh có nhiều cách viết khác nhau nhưng cần phải có những ý cơ bản sau:

a. Mở bài: Giới thiệu đối tượng miêu tả

b. Thân bài:

- Miêu tả theo trình tự hợp lý từ xa đến gần, từ khái quát đến cụ thể

- Miêu tả theo trình tự thời gian

- Miêu tả thiên nhiên kết hợp với hoạt động của con người

c. Kết bài: Cảm xúc về đối tượng miêu tả.

**2.8. Đề thi giữa HK1 môn Ngữ văn 7 số 8****TRƯỜNG THCS HÀ HUY TẬP****ĐỀ THI GIỮA HK1****NĂM HỌC: 2021-2022****MÔN: NGỮ VĂN 7****Thời gian: 90 phút (không kể thời gian giao đề)****I. ĐỌC- HIỂU: (4,0 điểm)**

Đọc đoạn văn sau đây và trả lời câu hỏi:

“Chúng tôi cứ ngồi im như vậy. Đắng đông, trời hừng dần. Những bông hoa thược dược trong vườn đã thoáng hiện trong màn sương sớm và bắt đầu khoe bộ cánh rực rỡ của mình. Lũ chim sâu, chim chiền chiện nhảy nhót trên cành và chiêm chiếp hót. Ngoài đường, tiếng xe máy, tiếng ô tô và tiếng nói chuyện

của những người đi chợ mỗi lúc một riu ran. Cảnh vật vẫn cứ như hôm qua, hôm kia thôi mà sao tai hoạ giáng xuống đầu anh em tôi nặng nề thế này”.

(Trích Ngữ văn 7- Tập 1)

**Câu 1:** Đoạn văn trích trong văn bản nào? Tác giả là ai? (1,0 điểm)

**Câu 2:** Nêu nội dung và phương thức biểu đạt của đoạn văn (1,0 điểm)

**Câu 3:** Tìm từ láy có trong câu sau: “Lũ chim sâu, chim chiền chiện nhảy nhót trên cành và chiêm chiếp hót. Ngoài đường, tiếng xe máy, tiếng ô tô và tiếng nói chuyện của những người đi chợ mỗi lúc một riu ran”. (1,0 điểm)

**Câu 4:** Có mấy loại từ láy? Kể ra? (1,0 điểm)

## II. TẬP LÀM VĂN: (6,0 điểm)

Phát biểu cảm nghĩ về nụ cười của mẹ.

### HƯỚNG DẪN GIẢI ĐỀ THI GIỮA HK1 SỐ 8

#### MÔN: NGỮ VĂN 7

### I. ĐỌC- HIỂU: (4,0 điểm)

**Câu 1: (1,0 điểm)**

- Tên văn bản: Cuộc chia tay của những con búp bê.

- Tác giả: Khánh Hoài

**Câu 2: (1,0 điểm)**

- Nội dung: mượn cảnh vật thiên nhiên để nói về tâm trạng hai anh em.

- Phương thức biểu đạt: Miêu tả, biểu cảm.

**Câu 3: (1,0 điểm)**

- Từ láy: nhảy nhót, chiêm chiếp, riu ran.

**Câu 4: (1,0 điểm)**

- Có hai loại từ láy:

+ Từ láy toàn bộ.

+ Từ láy bộ phận.

## II. TẬP LÀM VĂN: (6,0 điểm)

1. Mở bài: Giới thiệu chung về nụ cười của mẹ.

2. Thân bài:

- Đặc điểm về nụ cười của mẹ:

+ Nụ cười yêu thương.

+ Nụ cười khoan dung.

+ Nụ cười hiền hậu.

+ Nụ cười khích lệ.

3. Kết bài:

- Cảm nghĩ của em về nụ cười đó.

- Liên hệ nêu mong ước của bản thân.

### 2.9. Đề thi giữa HK1 môn Ngữ văn 7 số 9

**TRƯỜNG THCS KIM ĐỒNG**

**ĐỀ THI GIỮA HK1**

**NĂM HỌC: 2021-2022**

**MÔN: NGỮ VĂN 7**

**Thời gian: 90 phút (không kể thời gian giao đề)**

#### I. Đọc – hiểu (3,0 điểm)

Đêm nay mẹ không ngủ được. Ngày mai là ngày khai trường lớp Một của con. Mẹ sẽ đưa con đến trường, cầm tay con dắt qua cánh cổng, rồi buông tay mà nói: “Đi đi con, hãy can đảm lên, thế giới này là của con, bước qua cánh cổng trường là một thế giới kì diệu sẽ mở ra”.

*(Trích Cổng trường mở ra- Lí Lan)*

**Câu 1.** Tìm cặp từ trái nghĩa trong đoạn văn trên. (0,5 điểm)

**Câu 2.** Trong đoạn trích trên, tác giả đã sử dụng phương thức biểu đạt chính nào ? (0,5 điểm)

**Câu 3.** Theo em “thế giới kì diệu” đó là gì ? (1,0 điểm)

**Câu 4.** Ý nghĩa của câu văn “Đi đi con, hãy can đảm lên, thế giới này là của con, bước qua cánh cổng trường là một thế giới kì diệu sẽ mở ra.” (1,0 điểm)

## II. Tập làm văn (7,0 điểm)

**Câu 1.** Từ nội dung đoạn trích trên, em hãy viết một đoạn văn ngắn (5 – 7 câu) về một kỉ niệm đáng nhớ nhất trong ngày khai trường đầu tiên của mình. (2 điểm)

**Câu 2.** Loài cây em yêu (cây chuối, dừa, mít, ổi,...). (5 điểm)

## HƯỚNG DẪN GIẢI ĐỀ THI GIỮA HK1 SỐ 9

### MÔN: NGỮ VĂN 7

#### I. Đọc – hiểu

1. Cặp từ trái nghĩa: đêm – ngày

2. Phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích là: Tự sự

3. “Thế giới kì diệu” đó là:

- Là thế giới của những điều hay lẽ phải, thế giới của tình thương
- Là thế giới của tri thức, của những hiểu biết lí thú
- Là thế giới của tình bạn, tình thầy trò cao đẹp
- Là thế giới của những ước mơ, khát vọng,...

4.

\* Ý nghĩa: Niềm tin vào vai trò to lớn của nhà trường đối với cuộc sống mỗi con người, tin vào con đường đi lên bằng học vấn, tin vào tương lai tươi sáng đang chờ con của người mẹ. Cổng trường mở ra đồng nghĩa với việc cánh cửa tâm hồn trí tuệ của con người mở ra.

#### II. Làm văn

**Câu 1:** HS viết đoạn văn: Trên cơ sở nội dung của đoạn trích, bày tỏ tình yêu của mình đối với mẹ. Về hình thức phải có mở đoạn, phát triển đoạn và kết đoạn. Các câu phải liên kết với nhau chặt chẽ về nội dung và hình thức:

- a. Đảm bảo thể thức của một đoạn văn và đảm bảo số câu
- b. Xác định đúng vấn đề : bày tỏ tình yêu của em đối với mẹ.
- c. Triển khai hợp lí nội dung đoạn văn: Vận dụng tốt các phương thức biểu đạt. Có thể viết đoạn văn theo ý sau:
  - Những kỉ niệm ngày đến trường đầu tiên khi vào học lớp 1 em vẫn nhớ như in.
  - Sáng sớm hôm đó mẹ gọi em dậy để chuẩn bị vệ sinh cá nhân và ăn sáng.
  - Xong xuôi, mẹ cho em được mặc bộ quần áo trắng tinh tươm và khoác chiếc cặp mới mẹ đã mua tặng em nhân ngày khai giảng.
  - Mẹ đã dặn dò em phải lễ phép chào hỏi khi gặp thầy cô.
  - Khi đến trường, em cũng nh bao bạn nhỏ khác đều háo hức đón chờ để nhận lớp với những người bạn mới.
  - Ngày đầu tiên đi học trong sáng mùa thu tháng 9, bầu trời trong xanh và gió mát trong lành đã để lại trong em bao kỉ niệm đẹp về quãng đường học sinh.
- d. Sáng tạo: Cách diễn đạt độc đáo, có suy nghĩ riêng về vấn đề.
- e. Chính tả, dùng từ, đặt câu: đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt.

**Câu 2:**

- a. Đảm bảo cấu trúc bài văn biểu cảm: Trình bày đầy đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài. Các phần, câu, đoạn phải liên kết chặt chẽ với nhau về nội dung và hình thức.
- b. Xác định đúng đối tượng biểu cảm.
- c. Học sinh có thể trình bày bài viết theo nhiều cách nhưng về cơ bản cần đảm bảo các ý sau:
  - \* Mở bài: Giới thiệu về loài cây em yêu.
  - \* Thân bài
    1. Biểu cảm về các đặc điểm của cây:
      - Em thích màu của lá cây,...
      - Cây đơm hoa vào tháng... và hoa đẹp như...
      - Những trái cây lúc nhỏ... lúc lớn... và khi chín ... gợi niềm say xưa hứng thú ra sao?

- Miêu tả lại niềm thích thú khi được hái những trái cây và thưởng thức nó.
- Mỗi khi mùa quả qua đi, trong em lại nhóm lên một cảm giác đợi mong mùa quả mới như thế nào?
- Với riêng em, em thích nhất đặc điểm gì ở loài cây đó?

2. Có thể kể một kỉ niệm sâu sắc của bản thân với loài cây trên

\* Kết bài: Khẳng định lại tình cảm yêu quý của em với loài cây.

d. Sáng tạo: cách diễn đạt độc đáo, sáng tạo, có cảm xúc

e. Chính tả, dùng từ, đặt câu: đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt.

## 2.10. Đề thi giữa HK1 môn Ngữ văn 7 số 10

### TRƯỜNG THCS HOÀNG DIỆU

#### ĐỀ THI GIỮA HK1

NĂM HỌC: 2021-2022

MÔN: NGỮ VĂN 7

Thời gian: 90 phút (không kể thời gian giao đề)

**Câu 1 (3,0 điểm)** Đọc kĩ đoạn văn sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

"Tinh thần yêu nước cũng như các thứ của quý. Có khi được trưng bày trong tủ kính, trong bình pha lê, rõ ràng dễ thấy. Nhưng cũng có khi cất giấu kín đáo trong rương, trong hòm. Bổn phận của chúng ta là làm cho những của quý kín đáo ấy đều được đưa ra trưng bày. Nghĩa là phải ra sức giải thích, tuyên truyền, tổ chức, lãnh đạo, làm cho tinh thần yêu nước của tất cả mọi người đều được thực hành vào công cuộc yêu nước, công việc kháng chiến"

- a. Đoạn văn trên được trích từ văn bản nào? Tác giả là ai? Và được viết theo phương thức biểu đạt chính nào? (0,75 điểm)
- b. Xác định các câu rút gọn có trong đoạn trích và cho biết rút gọn thành phần nào? (1,0 điểm)
- c. Xác định phép liệt kê được sử dụng trong đoạn trích? (0,5 điểm)
- d. Tìm cụm chủ - vị dùng để mở rộng câu và phân tích cụ thể mở rộng thành phần gì trong câu sau? (0,75 điểm)

"Bổn phận của chúng ta là làm cho những của quý kín đáo ấy đều được đưa ra trưng bày"

**Câu 2 (2,0 điểm)** So sánh 2 câu tục ngữ sau:

- Không thầy đố mày làm nên.
- Học thầy không tày học bạn.

Theo em, những điều khuyên răn trong hai câu tục ngữ trên mâu thuẫn với nhau hay bổ sung cho nhau? Vì sao?

**Câu 3 (5,0 điểm)**

Nhân dân ta thường nhắc nhở nhau: Ăn quả nhớ kẻ trồng cây. Hãy chứng minh lời nhắc nhở đó là nét đẹp truyền thống đạo lí của dân tộc Việt Nam bằng một bài văn nghị luận ngắn.

### HƯỚNG DẪN GIẢI ĐỀ THI GIỮA HK1 SỐ 10

#### MÔN: NGỮ VĂN 7

**Câu 1: (3,0 điểm)**

a.

- Xác định được đúng văn bản: Tinh thần yêu nước của nhân dân ta. (0,25 điểm)
- Nêu đúng tác giả: Hồ Chí Minh (0,25 điểm)
- Xác định đúng phương thức biểu đạt chính: Nghị luận (0,25 điểm)

b.

- Xác định đúng ba câu rút gọn. Mỗi câu đúng (0,25 điểm)
- Có khi được trưng bày trong tủ kính, trong bình pha lê, rõ ràng dễ thấy.
- Nhưng cũng có khi cất giấu kín đáo trong rương, trong hòm.
- Nghĩa là phải ra sức giải thích, tuyên truyền, tổ chức, lãnh đạo, làm cho tinh thần yêu nước của tất cả mọi người đều được thực hành vào công cuộc yêu nước, công việc kháng chiến.
- Xác định đúng thành phần được rút gọn trong 3 câu là: Chủ ngữ (0,25 điểm)

c. Xác định đúng phép liệt kê trong câu: Nghĩa là phải ra sức giải thích, tuyên truyền, tổ chức, lãnh đạo.

d. Xác định được cụm C - V dùng để mở rộng câu (0,5 điểm)



- Phân tích: Bản phận của chúng ta/là làm cho những của quý kín đáo ấy/đều được đưa ra trưng bày.

=> Mở rộng phần phụ sau cụm động từ (bỏ ngữ)

### **Câu 2 (2,0 điểm)**

Nội dung ý nghĩa hai câu tục ngữ trên không mâu thuẫn mà bổ sung cho nhau. Vì:

- Câu thứ nhất: Đề cao vai trò của người thầy, nhắc nhở mọi người về lòng kính trọng biết ơn thầy. Thầy là người đi trước có kiến thức vững vàng, ta học ở thầy tri thức, kinh nghiệm sống, đạo đức. Sự thành công của trò ít nhiều đều có dấu ấn của người thầy. (0,5 điểm)

- Câu thứ hai: Nhắc nhở mọi người cần phải tranh thủ học hỏi bạn bè: Bạn bè đồng trang lứa nên dễ học, dễ trao đổi vì vậy học bạn cũng có kết quả tốt. (0,5 điểm)

- Hai câu tục ngữ khuyên chúng ta cần phải biết học hỏi cả ở thầy và ở bạn để trở thành người có văn hoá, giỏi giang. (0,5 điểm)

### **Câu 3: (5,0 điểm)**

#### 1. Mở bài (0,5 điểm)

- Giới thiệu về lòng biết ơn của con người.

- Dẫn câu tục ngữ.

- Khẳng định: Là nét đẹp truyền thống đạo lý của dân tộc Việt Nam.

#### 2. Thân bài (4,0 điểm)

\* Giải thích: (1,0 điểm)

- Nghĩa đen: Khi ăn quả phải biết ơn người trồng cây.

- Nghĩa bóng: Người được hưởng thành quả phải nhớ tới người tạo ra thành quả đó. Thế hệ sau phải ghi nhớ công ơn của thế hệ trước.

\* Chứng minh: Dân tộc Việt Nam sống theo đạo lý đó. (3,0 điểm)

- Học sinh trình bày được những dẫn chứng phù hợp, sắp xếp hợp lý thể hiện truyền thống Ăn quả nhớ kẻ trồng cây của dân tộc ta. (Học sinh cơ bản phải biết kết hợp dẫn chứng và lý lẽ) (2,0 điểm)

- Các thế hệ sau không chỉ hưởng thụ mà còn phải biết gìn giữ, vun đắp, phát triển những thành quả do các thế hệ trước tạo dựng nên. (1,0 điểm)

3. Kết bài: (0,5 điểm)

- Khẳng định lại đó là một truyền thống tốt đẹp của dân tộc.
- Nêu ý nghĩa của câu tục ngữ đối với ngày hôm nay.
- Liên hệ bản thân.

www.eLib.vn